

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hiền và bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: bà Lê Thị Kim Phụng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Trịnh Hải Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lưu Hùng V - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ N, khu B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Anh P và bà: Bùi Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 288/2005/HSST ngày 24/8/2005, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 20/3/2007 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Nguyễn Văn B - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng x năm xxxx, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ B, khu A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Lê Thị L; vợ, con: chưa có; tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 239/2020/HS-ST ngày 17/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25/8/2021 chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Bản án số 108/2011/HSST ngày 14/4/2011, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 27/4/2017 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Nguyễn Thành Đ - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ N, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Sỹ Đ và bà: Đỗ Thị D; vợ, con: chưa có; tiền sự: không.

Tiền án: - Bản án số 25/2015/HSST ngày 11/3/2015, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 21/12/2021 chấp hành xong bản án.

Nhân thân: - Bản án số 155/2005/HSST ngày 26/4/2005, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 08/3/2007 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 07/12/2011, chấp hành xong bản án.

- Bản án số 01/2011/HSST ngày 11/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/12/2011 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: ông Nguyễn Văn A vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 30/9/2022, tại khu vực thuộc tổ 1, khu 7, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường C phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Lưu Hùng V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu trong tay phải V đang cầm 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng đục; thu trong túi quần bên trái phía trước V đang mặc số tiền 25.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu xanh lấp sim 0329.097.398.

Tại Bản kết luận giám Đ số 1673/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất bột màu trắng đục trong 01 gói giấy, trong phong bì niêm phong ghi thu giữ của Lưu Hùng V gửi giám Đ là ma túy, loại Heroine; khối lượng: 0,599gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lưu Hùng V khai nhận: V nghiện ma túy Heroin từ năm 2000. Khoảng 08 giờ ngày 30/9/2022, Nguyễn Văn B gọi điện thoại cho V hỏi tìm chỗ mua ma túy, V biết chỗ nên đã hẹn B ở Cột đồng hồ, thành phố H để cùng đi mua ma túy. Đến điểm hẹn, V gặp B và Nguyễn Thành Đ (bạn B), cả ba đi xe buýt sang thành phố C, trên xe, cả ba góp tiền mua ma túy được 1.100.000đ (V 400.000 đồng, B 300.000 đồng, Đ 400.000 đồng), V cầm số tiền trên, thanh toán tiền xe của cả ba là 75.000 đồng. Sau đó, V gọi điện thoại đến số 0775.286.119 của người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, người này đồng ý và hẹn V đến ngõ sau bệnh viện đa khoa C giao dịch. Đến đầu ngõ, V bảo Đ và B đi mua bơm kim tiêm và đứng chờ, còn V đi bộ vào trong ngõ khoảng 30m gặp và mua của người đàn ông trên 01 gói giấy bên trong có chứa ma túy Heroine, với giá 1.000.000 đồng. V cầm ma túy trong tay phải đi bộ ra ngoài đường Thanh Niên nơi Đ và B đứng đợi, thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Căn cứ lời khai của Lưu Hùng V và các tài liệu đã thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an thành phố C đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ. Thu giữ của B 03 Bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung màu xanh lấp sim 0738.385.439.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ khai nhận phù hợp với lời khai của V về việc B có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã rủ Đ cùng đi, nhưng do không biết chỗ mua, nên B gọi điện thoại cho V, sau đó B, Đ góp tiền đưa cho V mua ma túy để sử dụng và chứng kiến việc V gặp, giao dịch mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch trong ngõ sau Bệnh viện đa khoa C. Sau đó, V đang đi bộ về phía Đ và B thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn A trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ phù hợp lời khai nhận của các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSCP ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ đều thành khẩn khai báo, thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố; số tiền 25.000 đồng dùng để mua ma túy nhưng không hết, các bị cáo đều không nhận lại, đề nghị xử lý theo quy Đ pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đ truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (riêng đối với Lưu Hùng V) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ); Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lưu Hùng V từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 21 tháng đến 24 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Thời hạn tù đều tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám Đ và 03 bơm kim tiêm; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo; số tiền 25.000 đồng thu giữ của bị cáo Lưu Hùng V.

Các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ không tranh luận; tại lời nói sau cùng hai bị cáo Lưu Hùng V và Nguyễn Thành Đ đều xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Văn B không trình bày gì.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy Đ của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/9/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám Đ cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: hồi 10 giờ 15 phút ngày 30/9/2022, tại tổ 1, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,599gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố C bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 09/CT-VKSCP ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm; nhân thân các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy Đ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là những người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được tác hại của ma túy, các quy Đ nghiêm cấm của Nhà nước; bản thân đều đã từng bị xử lý hình sự, đi chấp hành án về hành vi phạm tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng mà lại tiếp tục sống buông thả, bất chấp pháp luật, cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vai trò của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lưu Hùng V và Nguyễn Văn B cùng thống nhất về việc mua ma túy để sử dụng, V cầm tiền góp mua ma túy của cả nhóm, trực tiếp liên hệ, thực hiện giao dịch mua ma túy, bảo B đi mua bơm kim tiêm nên giữ vai trò đầu vụ; B thống nhất với V về việc mua ma túy, rủ Đ cùng đi mua ma túy, trực tiếp đi mua bơm kim tiêm nên có vai trò sau V; sau cùng là Nguyễn Thành Đ được B rủ và góp tiền cùng đi mua ma túy với B, V.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Hùng V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành Đ đều phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên hai bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lưu Hùng V có bố, mẹ để được Nhà nước tặng thưởng huy chương

chiến công hạng nhất và hạng nhì, do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội; nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo V mặc dù giữ vai trò đầu nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo B, Đ có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu hơn V nên B, Đ có mức hình phạt cao hơn V là phù hợp.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn Đ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với ma túy hoàn lại sau giám Đ là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 03 bom kim tiêm liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên đều tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động kèm sim (không xác Đ số sim) thu giữ của các bị cáo Lưu Hùng V và Nguyễn Văn B, các bị cáo khai điện thoại dùng liên lạc để cùng mua ma túy sử dụng, dùng vào việc phạm tội; số tiền 25.000 đồng các bị cáo góp để mua ma túy nhưng không hết, các bị cáo đều không nhận lại, nên đều tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, do không biết lai lịch, địa chỉ, nên không đủ cơ sở làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Tuyên bố: các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Hùng V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/9/2022.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/9/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/9/2022.

Căn cứ vào: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 1673/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, còn nguyên dấu niêm phong; 03 (ba) bom kim tiêm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng) theo 01 (một) biên bản giao nhận tài sản số 91/2022/BBGN-CQCSĐT ngày 03/11/2022 của cơ quan CSĐT Công an thành phố C và Kho bạc nhà nước C (tiền vật chứng thu giữ của Lưu Hùng V).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, máy có nhiều vết trầy xước kèm 01 sim (không xác Đ số sim), trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 00389, 79292 (điện thoại thu giữ của Lưu Hùng V); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, màn hình bị nứt vỡ kèm 01 sim (không xác Đ số sim), trên sim có 4 dãy số: 8401, 2205, 2405, 3393 (điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn B). Điện thoại đều đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 84/BB-THA, ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lưu Hùng V, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thành Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, CCTHADS thành phố C;
- các bị cáo;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA thành phố C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thu Đông

